



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5082/BTC-CST
V/v quy định về điều kiện thanh
toán không dùng tiền mặt

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang

Bộ Tài chính nhận được công văn số 108/CV-HH ngày 08/4/2026 của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang về đề nghị giám sát việc trả lời, hướng dẫn và tổ chức áp dụng văn bản số 775/CST-TN ngày 02/4/2026 của Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Quá trình triển khai chủ trương về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế và quy định về thanh toán không dùng tiền mặt trong văn bản quy phạm pháp luật về thuế qua từng thời kỳ

a) Về chủ trương áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế từ năm 2011 đến nay

Ngày 27/12/2011, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2453/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2011-2015, trong đó đã đặt ra các mục tiêu để đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế và đề ra một số giải pháp để thực hiện.

Ngày 28/10/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1813/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025, trong đó đã đặt ra các mục tiêu về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế và đề ra một số giải pháp như: rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều khoản liên quan đến thanh toán tại các văn bản Luật hiện hành; xây dựng giải pháp để tiếp tục khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt góp phần vào việc quản lý thuế. Bên cạnh đó, tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg cũng đưa ra các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa như: ... (i) Khuyến khích phát triển các sản phẩm, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp với hành vi tiêu dùng ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; (ii) Nghiên cứu, triển khai từng bước hoạt động đại lý thanh toán; cho phép các tổ chức không phải ngân hàng triển khai hoạt động đại lý thanh toán ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo theo quy định; (iii) Tận dụng hạ tầng, dữ liệu, mạng lưới viễn thông, giảm các chi phí xã hội để phát triển, mở rộng kênh thanh toán không dùng tiền mặt trên thiết bị di động ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo gắn

với việc triển khai dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile - Money)...

Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 quy định về thanh toán không dùng tiền mặt. Nhờ đó, các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt ngày càng phát triển với nhiều hình thức đa dạng.

Ngày 30/7/2025 Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 124/CĐ-TTg về thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó chỉ đạo:

“Trong thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, hiệu quả đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cơ quan liên quan, các tổ chức tín dụng về thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó có Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021 - 2025.

Tuy nhiên, vừa qua hoạt động thanh toán bằng tiền mặt có dấu hiệu gia tăng, ảnh hưởng không tốt đến nền kinh tế, gây lãng phí nguồn lực, có thể bị lợi dụng để trốn thuế, rửa tiền và các hoạt động vi phạm pháp luật. Để tiếp tục phát triển thanh toán không dùng tiền mặt theo đúng các mục tiêu, giải pháp đã đề ra, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao khẩn trương thực hiện ngay các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền để tiếp tục thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo đáp ứng nhu cầu thanh toán của người dân, doanh nghiệp, tiết kiệm nguồn lực, phòng chống thất thu thuế, tội phạm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Bộ Tài chính theo thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động thanh toán ngân sách nhà nước, thu, nộp thuế theo quy định, việc tuân thủ các quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ thanh toán mua bán, giao dịch hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Luật thuế giá trị gia tăng, Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ...; kịp thời xử lý nghiêm theo quy định các trường hợp vi phạm, nhất là đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân có hành vi cố tình thanh toán bằng tiền mặt để trốn thuế, vi phạm pháp luật.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

a) Khẩn trương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, ...

b) ... Tiếp tục tăng cường phát triển hạ tầng thanh toán, công nghệ để thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

c) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng khẩn trương, tiếp tục phát triển cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường đầu tư và áp dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thanh toán, tạo điều kiện tốt nhất cho khách hàng, người dân, doanh nghiệp thanh toán an toàn, nhanh chóng, thông suốt”.

Ngày 22/12/2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó đặt ra mục tiêu đến năm 2030 giao dịch không dùng tiền mặt đạt 80%.

Như vậy, chủ trương, quan điểm chỉ đạo đẩy mạnh việc áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế để tiết kiệm nguồn lực, phòng chống thất thu thuế, tội phạm là thống nhất, xuyên suốt trong thời gian vừa qua. Để thể chế hóa các chủ trương, quan điểm này, nhiều giải pháp khác nhau đã được các Bộ, ngành nghiên cứu trình các cấp có thẩm quyền ban hành, trong đó có giải pháp về chính sách thuế được đề cập tại điểm b dưới đây.

b) Quy định về thanh toán không dùng tiền mặt trong văn bản quy phạm pháp luật về thuế

Để góp phần cùng với các giải pháp khác trong việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế theo yêu cầu tại Quyết định số 2453/QĐ-TTg, đảm bảo phù hợp với thực tiễn phát sinh, tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) số 32/2013/QH13 (áp dụng từ 01/01/2014), lần đầu tiên trong văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN đã bổ sung quy định về thanh toán không dùng tiền mặt, theo đó đối với hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Tại thời điểm đó hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt chưa phát triển mạnh mẽ, đồng bộ và người dân cũng chưa quen sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt nên tại Luật số 32/2013/QH13 quy định mức thanh toán không dùng tiền mặt tối thiểu là 20 triệu đồng và áp dụng đối với hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ để người dân, doanh nghiệp làm quen với quy định về thanh toán không dùng tiền mặt và cũng để phù hợp với thực tế cơ sở hạ tầng về thanh toán không dùng tiền mặt tại thời điểm đó.

Sau hơn 10 năm thực hiện quy định về thanh toán không dùng tiền mặt nêu trên, đến nay cơ sở hạ tầng về thanh toán không dùng tiền mặt đã phát triển mạnh mẽ, người dân cũng quen dần với việc thanh toán không dùng tiền mặt (ngoài sử dụng app thanh toán của các ngân hàng thương mại thì các ví điện tử cũng phát triển mạnh mẽ tạo thuận lợi cho người dân trong giao dịch không dùng tiền mặt). Để góp phần cùng với các giải pháp khác và thúc đẩy việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế, thể chế hóa chủ trương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg, Bộ Tài chính đã phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu hoàn thiện quy định về điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt để được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN trong quá trình xây dựng dự án Luật Thuế TNDN. Theo đó, tại Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH14 (điểm c khoản 1 Điều 9) được Quốc hội thông qua ngày

14/6/2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2025 và áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2025 đã quy định:

“Điều 9. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi quy định tại khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

...

c) Các khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật, trừ các trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ”. Đồng thời, tại khoản 3 Điều 9 của Luật này đã giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành Điều này.

Theo quy định nêu trên thì tại Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH14 không giới hạn mức tối thiểu phải thanh toán không dùng tiền mặt cũng như không quy định cụ thể trường hợp nào áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt như quy định tại Luật số 32/2013/QH13 mà giao Chính phủ quy định chi tiết.

Trên cơ sở nội dung được giao tại Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH14 nêu trên, tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN đã quy định điều kiện để doanh nghiệp được trừ các khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, trong đó có: *“Khoản chi có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hoá, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng”*. Quy định này áp dụng kể từ ngày Nghị định số 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (ngày 15/12/2025).

Cùng với quy định về điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt nêu trên, để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP đã bổ sung quy định cho phép doanh nghiệp ủy quyền/giao cho người lao động trực tiếp mua hộ hàng hóa, dịch vụ để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp từ 05 triệu đồng trở lên mà các khoản chi phí này được thanh toán bởi người lao động bằng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt thì tính vào chi phí được trừ nếu đáp ứng đủ các điều kiện về hóa đơn, chứng từ. Bên cạnh đó, tại điểm h khoản 8 Điều 10 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP cũng quy định trường hợp doanh nghiệp có khoản tiền đi lại, tiền ở, phụ cấp cho người lao động đi công tác và thực hiện đúng theo quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của doanh nghiệp thì được tính vào chi phí được trừ khoản chi khoản tiền đi lại, tiền ở, tiền phụ cấp; trường hợp doanh nghiệp cử người lao động đi công tác (bao gồm công tác trong nước và công tác nước ngoài) nếu có phát sinh chi phí từ 05 triệu đồng trở lên mà các khoản chi phí này được thanh toán bởi cá nhân bằng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt thì xác định đủ điều kiện là hình thức thanh toán không dùng tiền mặt của doanh nghiệp và tính vào chi phí được trừ nếu đáp ứng đủ các điều kiện về hóa đơn, chứng từ theo

quy định của pháp luật.

Ngoài ra, tại Điều 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng cũng đã quy định mức thanh toán không dùng tiền mặt là *từ 05 triệu đồng trở lên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng*; đồng thời quy định cụ thể về các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và một số quy định đặc thù khác liên quan đến thanh toán không dùng tiền mặt cho phù hợp với thực tiễn.

Việc hạ mức tối thiểu thanh toán từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng xuống mức 05 triệu đồng để áp dụng điều kiện về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đã được cân nhắc kỹ trong quá trình xây dựng Nghị định số 181/2025/NĐ-CP và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP trên cơ sở quán triệt chủ trương, định hướng của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, quy định tại các Luật thuế và yêu cầu, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg và Công điện số 124/CĐ-TTg cũng như thực tế thực hiện.

Các dự án Nghị định này được xây dựng theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương; lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân thông qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính; gửi lấy ý kiến thẩm định Bộ Tư pháp và trình Chính phủ). Ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào dự án Nghị định, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và ý kiến của các Thành viên Chính phủ về dự án Nghị định đã được Bộ Tài chính tiếp thu, giải trình theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Ý kiến của Bộ Tài chính đối với nhận định của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang tại công văn số 108/CV-HH

Liên quan đến vấn đề thanh toán không dùng tiền mặt, Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí – Bộ Tài chính đã có các công văn trả lời doanh nghiệp, hiệp hội, trong đó có công văn số 218/CST-TN ngày 27/01/2026 và công văn số 775/CST-TN ngày 02/4/2026.

Tại công văn số 218/CST-TN và công văn số 775/CST-TN đã nêu rõ căn cứ pháp lý là điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 9 Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15 và điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP. Nội dung trả lời tại các công văn này là đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP, không mở rộng hơn so với quy định của Nghị định số 320/2025/NĐ-CP và không chứa nội dung quy phạm pháp luật.

Liên quan đến ý kiến của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Nghị định số 320/2025/NĐ-CP của Chính phủ là quy định chi tiết thi hành Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15, không hướng dẫn Bộ luật Lao động. Tại Bộ luật Lao động năm 2019 (Điều 96, Điều 97) và Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ (Điều 54) đã quy định cụ thể hình thức trả lương và kỳ hạn trả lương cho người lao động. Theo đó, doanh nghiệp với người

lao động được thỏa thuận về hình thức trả lương theo thời gian, sản phẩm hoặc khoán; về kỳ hạn trả lương nếu theo giờ, ngày, tuần thì được trả lương sau giờ, ngày, tuần làm việc; người lao động hưởng lương theo tháng được trả một tháng một lần hoặc nửa tháng một lần,... Tuy nhiên, để được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN thì doanh nghiệp phải tuân thủ quy định của pháp luật thuế TNDN, trong đó có quy định về thanh toán không dùng tiền mặt đối với khoản thanh toán từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9.

Đối với các khoản thanh toán từng lần có giá trị dưới 05 triệu đồng mà doanh nghiệp sử dụng tiền mặt (bao gồm cả khoản chi tiền lương, tiền công cho người lao động) nếu đáp ứng điều kiện là khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định thì doanh nghiệp vẫn được tính vào chi phí được trừ.

Do đó, việc Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang cho rằng quy định về điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt của pháp luật thuế lần sang pháp luật về lao động là chưa chính xác. Pháp luật thuế TNDN chỉ quy định điều kiện được tính vào chi phí được trừ, không điều chỉnh hình thức, kỳ hạn chi trả tiền lương của doanh nghiệp cho người lao động.

Chủ trương, quan điểm chỉ đạo đẩy mạnh việc áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế để tiết kiệm nguồn lực, minh bạch hóa các giao dịch kinh tế, phòng chống thất thu thuế, tội phạm là thống nhất, xuyên suốt trong giai đoạn vừa qua. Để góp phần cùng với các giải pháp khác trong việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế, tại Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH14 (điểm c khoản 1 Điều 9) đã quy định về điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt để được tính vào chi phí được trừ và giao Chính phủ quy định chi tiết. Trên cơ sở đó, tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP đã quy định các khoản thanh toán từng lần của doanh nghiệp có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên để được tính vào chi phí được trừ thì doanh nghiệp phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Với vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp, ngoài việc đại diện cho tiếng nói của doanh nghiệp, trên cơ sở các chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Hiệp hội còn có vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn doanh nghiệp thành viên, các đơn vị có liên quan tuân thủ đúng quy định của pháp luật, trong đó, có quy định về điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt khi tính thuế TNDN của pháp luật về thuế, góp phần nhanh chóng đưa chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống. Việc Hiệp hội gửi văn bản đến các cơ quan nhưng có những lập luận, dẫn chứng không phù hợp với quy định của pháp luật về thuế liên quan đến vấn đề thanh toán không dùng tiền mặt, cơ sở chính trị, pháp lý của việc ban hành các quy định này và việc phân định vai trò của pháp luật về thuế và pháp luật chuyên ngành có thể ảnh hưởng đến việc triển khai chính sách này trên thực tế để thực hiện các mục tiêu đề ra theo Nghị quyết của Đảng và Nhà nước liên quan đến đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế.

Việc người dân, doanh nghiệp có ý kiến phản biện các chính sách mới ban hành là cần thiết để đưa chính sách, pháp luật đi vào thực tiễn đời sống. Tuy nhiên, việc phản biện cần dựa trên sự nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật và có dẫn chứng cụ thể; đồng thời, cần phân tích rõ vướng mắc ở khâu nào, quy định nào trong quá trình thực hiện để các cơ quan liên quan kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp... Trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có văn bản về thuế TNDN, Bộ Tài chính luôn thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, luôn lắng nghe, nghiên cứu tiếp thu các ý kiến góp ý hợp lý, xác đáng của người dân, doanh nghiệp, các hiệp hội và các tổ chức có liên quan. Đối với các ý kiến khác, Bộ Tài chính có giải trình đầy đủ theo quy định.

Thời gian tới đây, Bộ Tài chính đề nghị Hiệp hội đẩy mạnh hơn nữa việc tham gia góp ý, phản biện đối với các dự án xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế, kịp thời phản ánh các kiến nghị, đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp.

Bộ Tài chính trả lời đề Hiệp hội được biết. /*ae*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND tỉnh Tuyên Quang;
- UB Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;
- UB Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Các đơn vị: CT, Vụ PC;
- Lưu: VT, CST (TN). *N(06b)*

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT
CHÍNH SÁCH THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trương Bá Tuấn